BÀI TẬP LÀM THÊM

1.		ả sử đã định nghĩa một mảng nguyên gồm tối đa MAX phần tử. Viết và sử dụng các hàm
	vào	o các chương trình bao gồm các chức năng sau:
		Viết hàm nhập mảng
		Viết hàm in mảng
		Tạo giá trị ngẫu nhiên cho N phần tử của mảng $(N > 0 \text{ và } N \le MAX)$.
		Tạo giá trị tăng dần (giảm dần) ngẫu nhiên cho N phần tử của mảng.
		Tạo giá trị $ng\tilde{a}u$ nhiên cho N phần tử của mảng, giá trị của các phần tử mảng phải nằm trong đoạn [-M M], với M > 10.
		Kiểm tra mảng có giá trị tăng dần (giảm dần)?
		Xác định phần tử min (max) trong mảng.
		Hàm Tìm kiếm và một phần tử trong mảng, nếu tìm thấy sẽ trả về vị trí của phần tử đó, nếu không tìm thấy trả về -1. Áp dụng: Kiểm tra một số nguyên có xuất hiện trong mảng
		o neu không tini thấy tra về -1. Ap tiặng. Kiếm tra một số nguyên có xuất mện trong màng
		Đếm số lần xuất hiện của một số nguyên trong mảng?
		Thêm một số nguyên vào cuối mảng.
		Thêm một số nguyên vào trong mảng tại vị trí k .
		Xoá phần tử tại vị trí k ra khỏi mảng.
		Xoá tất cả các xuất hiện của số nguyên x ra khỏi mảng.
		Đảo các phần tử trong mảng.
		Xoay vòng phải (trái) các phần tử trong mảng.
		Xoay vòng phải (trái) k lần các phần tử trong mảng.
		Xóa các phần tử có trị trùng nhau trong mảng.
		Tính tổng của các phần tử có trị khác nhau trong mảng.
		Sắp xếp và xóa các phần tử có trị trùng nhau trong mảng.
		Sắp xếp mảng theo chiều lẻ tăng, chẳn giảm.
		Xác định các phần tử thỏa tính chất P trong mảng (VD: P= "là số thuộc dãy số
		Fibonacci").
		Tính tổng các phần tử thỏa tính chất P trong mảng (VD: P= "là là số nguyên tố").
		<i>Trộn 2 mảng nguyên</i> chưa có thứ tự thành một mảng nguyên.
		<i>Trộn 2 mảng nguyên</i> đã có thứ tự tăng thành một mảng nguyên có thứ tự tăng.
2.	Vić	ết chương trình đổi số tự nhiên từ hệ 10 sang hệ 2, 8, 16.